



Tịnh Phương

Diệu Ngọc

Tịnh Phương em,

Có lẽ em trông thư chị lắm phải không?

Hôm chị Trân đến thăm và đưa cái CD cho chị, chị ấy nói là của em gửi nhân dịp chị ấy đi du lịch sang đây thăm một người bà con ở gần chỗ của chị. Sau khi chị Trân về chị lật đật cho đĩa vào máy để nghe lại giọng hát của em sau bao nhiêu năm xa cách. Nghe em hát rồi nhìn hình em, chị thấy em vẫn đẹp, vẫn còn có một nét gì đó biểu lộ một sự bất cần đời và nhút là nét buồn xa xăm cố hữu trên mặt em vẫn không đổi.

Em có biết không, khi nhìn thấy hình em rồi nghe em hát, dường như cái dĩ vãng "ngày đó chúng mình" lại kéo về choáng ngợp tâm tư chị cho nên chị vội viết thư này cho em. Một là để tạ tội cùng em vì từ lâu nay chị đã vắng thư cho em, hai là để một lần cuối trút bỏ những vấn vương còn sót lại do những kỷ niệm xa xưa của hai chị em mình.

Em còn nhớ không? Ngày đầu tiên quen nhau của hai đứa mình cũng là ngày mà chị cảm thấy "ghét" em nhút. Cả hai đứa đều được tuyển chọn làm lính dưới cờ của hai Bà Trưng, em mặc đồ lính đi phía bên phải của con voi chở bà Trưng Trắc, đồ lính thời đó là áo dài ba tà màu đen, hai tà phía trước cột chéo ngang bụng, đầu chít khăn mỏ quạ, còn chị đi phía trái tức là con voi chở bà Trưng Trắc đi giữa hai đứa mình. Nhưng ai biểu em cứ liếc chị và nheo mắt làm hề làm chị không cười không được mà cười thì "Cô Bà Chằng" tức là cô Giám thị đi gần đó lại lên tiếng tăng hăng làm chị quê quá chừng! Lúc đó chị ước phải chi được đổi làm lính hầu bà Trưng Nhị để được đi theo con voi sau để không thấy cái "bản mặt để ghét" của em thì chắc không có hạnh

phúc nào hơn đối với chị lúc đó. Năm nào đoàn xe hoa diễn hành trong dịp lễ hai Bà Trưng cũng dài chừng 15, 20 xe đi nối đuôi. Năm đó cả hai chị em mình được tuyển chọn làm lính đi đầu, theo lễ là một vinh hạnh nhưng lúc đó em làm chị quê quá chị muốn chạy ra phía sau cho rồi.

Vậy mà trên đời này người ta thường nói "ghét của nào trời trao của đó" quả thật không sai. Trong bụng đã không ưa, mỗi lần thấy em chị nhìn chỗ khác em không biết hay sao mà cứ lân la làm quen, nào mình cùng được tuyển làm lính mình học cùng trường nhà mình ở cùng xóm. Mà hề nhìn em cười là chị không thể nào ghét em được kỳ ghê vậy!

Sau này khi quen thân nhau rồi em mới nói cho chị biết lúc đó em cũng bức bối không kém vì đoàn diễn hành đi chậm quá, chỉ có từ đầu phố đến cuối phố, mà phố có dài gì cho cam! Vậy mà đi hoài không tới, em lại đi bộ không quen. Và em đã ước ao là sau này người ta chọn em đóng vai một trong hai Bà thì em chịu, còn không thềm làm lính nữa, vì đóng vai bà Trưng Trắc hay Trưng Nhị thì được ngồi lưng voi. Đi tới đâu thì tới không sợ mỏi chun

Mình đã quen nhau từ đó, Me chị thì thường gọi em bằng "Tịnh Phương", tên ở nhà thường gọi, cũng là Pháp danh của em và xưng là "Me" như bà xưng hô đối với chị. Ừ mà sao ở nhà Má em không gọi tên đi học của em là Tú Anh mà lại gọi theo Pháp danh do Sư Bà đặt nhỉ? Còn Má em thì "Ước gì tao có thêm con nhỏ này làm con gái" và chị đã gọi bà bằng "Má" với tất cả lòng thương yêu của chị. Chị nghĩ, Bà phải là người đàn bà Việt Nam gương mẫu. Ba em mất lúc bà còn quá trẻ nhưng bà nhất định không bước thêm bước nữa vì bà sợ "người ta" sẽ không thương hay đối xử không tốt với em.

Chị nhớ có một bữa trưa chủ nhật, chị tới mà Má không có ở nhà, em rủ chị ra ngoài sau coi bông và hái trái cây. Chị thì mê ngắm bông hoa cây cảnh, nhút là bông hồng, nghe em nói vậy chị chịu liền nhưng chị chợt nhớ lại là chị đã ra vườn sau nhà của em không biết bao nhiêu lần để hái mấy trái "tùm nùm" ở góc rào và mấy trái tắt chua lè. Chớ chị có thấy cây bông, cây hoa nào đâu ngoài cây vú sữa với tàn cây rợp mát dưới gốc cây có một cái xích đu? Nhưng nhìn gương mặt cố làm ra vẻ bí mật của em chị nghi là có chuyện gì hay ho đây. Chị theo em ra tuốt ngoài hàng rào vườn sau, em ra dấu cho chị chui vào phía sau cây tắt với em rồi em đưa một ngón tay lên môi ra dấu bảo chị đừng nói gì hết, chị hồi hộp quá, coi bông coi hoa mà sao chui vô đây? Còn làm ra vẻ bí mật nữa chứ?

Thế rồi em nhón chun tháo sợi dây kẽm cột hàng rào và gỡ hai miếng ván hàng rào để trống một lỗ vừa cho một đứa chun qua. Em khoát tay ra dấu bảo chị chui qua và tay kia em vẫn để trên môi có ý bảo đừng lên tiếng. Chị càng hồi hộp hơn nhưng cũng nghe lời em bậm môi chui từ từ qua hàng rào. Vừa rút chun ra khỏi hàng rào chị đứng thẳng người lên ngó chung quanh thì: Trời ơi! Chị đứng chết trân, có lẽ mặt chị lúc đó không còn một giọt máu... Chị muốn lên tiếng báo động cho em mà vì khi nãy em dặn chị đừng lên tiếng cho nên hai môi chị hãy còn mím chặt không làm sao mở ra để lên tiếng được. Trước mặt chị là một Sư Cô, còn trẻ, mặc bộ đồ lam đang hốt lá khô tấp vô một gốc cây, thấy chị, Sư Cô đứng thẳng lên nhìn chị và mỉm cười. Nếu Sư Cô không có cái gương mặt hiền hòa với nụ cười đầy vẻ bao dung và từ ái chắc chị quy xuống xiêu tại chỗ rồi.

Ngay lúc đó chị giận em để sợ và tự trách sao chị dễ nghe lời em quá vậy. Cũng may đây là vườn sau của chùa Sư Nữ chớ nếu nhà người ta có chó hay chủ nhà hung dữ họ bắt trói thì ê mặt lắm!

Vừa lúc đó thì em cũng vừa chui lọt qua, em đứng thẳng người lên rồi chấp tay cúi đầu chào cô. Bị bắt tại trận mà em không lộ vẻ gì sợ sệt... thì chị nghĩ chắc là em chui rào kiểu này thường lắm đây, nhưng sao em không báo trước cho chị...? Báo hại chị run quá chừng. Chị cũng lật đật chấp tay chào cô.

Với giọng nói nhẹ nhàng đầy yêu thương, Sư Cô nhìn em rồi trách:

- Sao Tịnh Phương không dẫn bạn đi ngã trước lạy Phật rồi ra đây?

- Dạ con sợ đi ngã trước có đông người... với lại từ nhà con phải đi vòng xa quá

Vẫn với giọng nói nhẹ nhàng để miễn Cô bảo:

- Hai đứa vô lạy Phật đi rồi ra đây muốn ăn gì thì hái ăn, Cô thấy có mấy trái ổi chua trên cây ổi xá lị kia, nhớ đừng ăn mặn nhiều nặng bụng lắm nghe. Có chén muối ớt của mấy em hàng xóm ăn mặn hồi nãy còn để lại trên băng đá đó.

Chúng tôi vừa quay đi thì Sư Cô dặn với theo:

- Nhớ ra nhà ngang chào Sư Bà, Sư Bà đi vắng cả tuần mới về vài hôm nay, Sư Bà có nhắc là sao mấy ngày nay không thấy Tịnh Phương qua đó.

À, thì ra đây là vườn sau của ngôi chùa Sư Nữ mà em thường nói với chị là em và Má thường hay đi chùa này đây, từ trước nay bị hàng rào cao khỏi đầu chắn ngang

chị đâu có biết và bây giờ thì chị nghĩ chị đã biết tại sao ở nhà gọi em là Tịnh Phương, em và Má đi qua chùa thường mà ở chùa người ta gọi em bằng Pháp danh rồi rồi quen phải không?

Sau khi hai đứa vào lạy Phật xong trở ra thì chị nhìn quanh không thấy bóng dáng Sư Cô đâu cả, bây giờ chị mới lấy lại được sự bình tĩnh để nhìn ngắm chung quanh.

Vườn cây đẹp thật, lại sạch sẽ... Đây vài cây mận kia vài cây ổi, mấy cây cam sành với những trái lòng thòng đang đung đưa theo gió và đã ứng màu vàng. Chắc đã chín rồi đó. Còn cây bưởi thì cao, lá sum sê nhưng không bằng cây mít cao to như cây cổ thụ, trái đeo chi chít trên thân và trên những cành to vươn lên thật cao nhưng trái hãy còn non, nghe người ta nói ở chùa hay lấy mít non luộc chấm chao hay kho mặn ăn với cơm ngon lắm mà chị chưa thử qua.

Dưới mỗi gốc cây đều có vây gạch chung quanh, chỗ thì vây thành hình tròn, chỗ thì vây thành hình vuông mà chị thấy Sư Cô hốt lá cây khô tấp vô đó hồi nãy để làm phân cho những cây bông hoa nho nhỏ đang được trồng lẫn với mấy gốc hồng trong đó. Ở khoảng trống cuối vườn, gần chỗ hai đứa mình chun qua hồi nãy có một chậu nước được kê trên một cái bệ không cao lắm, chị thấy mấy con chim đang đứng uống nước.

Thế rồi cái tuổi 13-15 hồn nhiên của tụi mình đã lùi dần theo từng bước chân xa trường, xa lớp để lao vào đời tập làm người lớn. Mẹ đã có lần nói, tuy em nhỏ tuổi hơn chị nhưng cách ứng xử của em có vẻ già dặn hơn chị. Nói thật là chị không tin, em lạnh hơn chị thì có lạnh nhưng em nhỏ tuổi hơn chị mà (!) cho đến khi chị khám phá ra là em đã biết yêu trong khi chị hãy còn chưa nghĩ đến điều đó. Người yêu của em là một anh chàng Phi công với dáng vẻ cương nghị, hào hùng nhưng thoáng nét bất cần đời và có vẻ hơi kiêu kiêu làm sao ấy. Chính vì người yêu của em theo đuổi nghiệp bay cho nên Má em, dù có thương em, Bà đã hy sinh cả cuộc đời bà cho em mà, nhưng Bà lại không đồng ý để em làm đám cưới với anh chàng phi công đó vì một lẽ duy nhất là Bà sợ em sớm trở thành góa phụ!

Mấy ngày em tuyệt thực để làm áp lực với Má, nói thiệt là chị rất là lo. Em thì đã có chị chui hàng rào qua ngã chùa Sư Nữ để lén tiếp tế đồ ăn qua cửa sổ cho em khi nào biết Má không có ở nhà, cứ bánh ít, bánh tét và bánh mì thịt, chị tiếp tế cho em còn nhiều hơn bữa ăn hàng ngày nữa vì sợ em đói, có bữa em lại thì thào..."Em thèm tô bún bì". Trong khi đó hàng ngày chị đến với Má thì thấy Má âu sầu, có bữa chị ở lại ăn cơm với Má thì thấy Má chỉ ăn qua loa. Chị biết bà khổ

tâm lắm mới có được quyết định sau cùng là đồng ý cho hai đứa làm đám cưới. Thú thật khi chị làm sứ giả của Má vào phòng em để báo tin vui cho em về quyết định của Bà, trong lòng chị lẫn lộn những xót xa và thương cảm, tội nghiệp cho Má em. Chị đã a tòng với em để làm áp lực với Má để Má phải đi đến quyết định trái ngược với lòng. Sau này khi thấy tụi em hạnh phúc bên nhau có lần Má nói với chị. "Mỗi lần thấy có chiếc máy bay nào bay ngang Má cũng vái cho nó đi về an toàn"

Em đi rồi, chị lo âu và hồi hộp từng ngày chờ tin em. Chị luôn cầu nguyện cho em và cho Má bình yên vượt qua biển Đông... Rồi thì chuyện chị chờ mong đã đến nhưng đến trong hai mỗi thương cảm xót xa khác nhau: Mặc dù đến được đất liền thì mừng nhưng em đã mất đi người Mẹ thân yêu!! Sau bao ngày chịu đựng cơn say sóng kéo dài trên con tàu bé bỏng lại cạn dầu chết máy ngoài biển khơi cho nên Mẹ đã nhắm mắt xa em ngay khi vừa vào đến bệnh xá của đảo tị nạn. Ôi còn cái đau đớn nào hơn!! Chị lo nhiều vì sợ em không chống chọi lại với sự khổ đau cùng cực. Chị cứ tưởng tượng em một mình thân gái bơ vơ nơi xứ lạ quê người... Chị tưởng tượng nhiều quá, chị quên đi hiện tại là em đã trưởng thành đã có gia đình chứ không còn bé bỏng như ngày xưa. Chị ngờ nghệch quá phải không em?

Thế rồi thời gian cứ lặng lẽ trôi.

Khi nhận được cái postcard của em báo tin em đã ra trường sau bốn năm vừa học vừa làm, chị rất mừng và càng thương em hơn vì chị biết rằng em đã cố gắng phấn đấu vùi đầu vào việc học để quên đi nỗi đau trong lòng.

Nhìn cái ảnh em cầm mảnh băng và ôm bó hoa nước mắt chị lưng tròn vừa thương nhớ em vừa mừng cho em. Cũng may là người bạn của chị bên đó đã đem bó hoa lại cho em đúng lúc. Thật an ủi cho chị khi chị đọc lời em viết sau bức hình: "Ngày em ra trường không thân nhân bạn bè chung vui, Má đã không nhìn thấy được cảnh này còn anh Tùng thì giờ này hãy còn trong lao tù, may mắn cho em là em còn có chị, nhận bó hoa của chị do người bạn chị đem lại, em ôm bó hoa mà em tưởng như em ôm tất cả những người thân thương, này Má, này chị, này chồng. Ý nghĩ đó làm lòng em ấm lại và vơi bớt nỗi cô đơn".

Rồi thì cái ngày em mong chờ cũng đến, đó là ngày Tùng được ra tù và đã đoàn tụ với em. Khi đó thì anh chị và hai cháu cũng đã theo bước chân em mà lìa bỏ quê hương, bỏ lại sau lưng những đau thương và buồn khổ kể từ ngày quê hương mình đã thay đổi.

Thế nhưng sự hy sinh và mong chờ của em lại một lần nữa không được đền bù!

Sau hai năm đoàn tụ, em và Tùng đã ổn định được cuộc sống mới và đang chuẩn bị để. "kiếm một đứa con cho vui cửa vui nhà" nhưng ước mơ chưa thành thì một lần nữa cái khổ đau cùng cực của kiếp người lại vây lấy em: Tùng đã vĩnh viễn ra đi vì một chứng bệnh ngặt nghèo do hậu quả của những năm tháng tù đầy nhiều lao khổ...

Chị hoàn toàn thông cảm với em, chị cũng đã từng gánh chịu những mất mát to lớn để lại những vết hằn không bao giờ phai. Chị nhớ ngày xưa khi gặp những cảnh trái lòng quá đau khổ mà chung quanh mình không còn ai để tâm sự thì chị thường đi đến chùa một mình lặng lẽ đứng trước tượng Quán Thế Âm để tâm sự cùng Ngài.

Có khi chị đứng hàng giờ mà không nhút thiết mở miệng cầu xin hay van vái điều gì, chỉ đứng đó yên lặng nhìn cái dáng vẻ từ ái của Ngài mà thôi. Vậy mà khi chị quay gót đi thì chị cảm thấy nhẹ nhàng phần nào, không biết là chị có tưởng tượng quá hay không?

Nói thực, lúc đó chị chưa biết gì về Phật Pháp nhưng nhìn tượng Đức Quán Thế Âm chị có cái cảm tưởng Ngài rất gần gũi với chị và chị tha hồ trút bỏ những sầu khổ buồn phiền cho Ngài. Có lẽ hột giống Phật đã được gieo từ đó cho nên khi qua đến xứ lạ quê người chị gặp nhiều cơ may để đi sâu vào giáo lý Phật. Có đi sâu vào giáo lý Phật mới hiểu được những khổ đau của kiếp người do đâu mà có. Chính chúng ta đã dẹt mộng, chúng ta đã mơ tưởng nhiều đến những điều tốt lành cho nên khi có điều trái lòng xảy đến thì chúng ta bị thất vọng ! Mà thường thì những đau khổ đều từ những nỗi thất vọng mà ra. Chi bằng chúng ta hãy từ bỏ những ước muốn viển vong, thôi không mơ tưởng những gì chưa chắc sẽ đến.

Tịnh Phương em, chị nói ra điều đó để cho em thấy rằng chị hoàn toàn đồng ý về chuyện xuất gia của em và chị hy vọng lá thư này sẽ đến kịp tới tay em trong những ngày trước khi em vào chùa cho Sư Cô xuống tóc! Theo chị biết thì có rất nhiều người sau một thời gian dài tìm hiểu về giáo lý Phật họ muốn xuất gia như em nhưng nào có được đâu. Vì còn bao nhiêu thứ ràng buộc. Còn em thì không có gì vướng bận, có chăng là những dẫn vật của những ngày trước còn sót lại như em đã nói. Nhưng chị biết em thừa sức vượt qua như em đã từng nói: "Minh là lính của Hai Bà, không dễ gì mà khuất phục trước khó khăn". Hơn nữa em còn có Sư Cô. Theo như em nói, Sư Bà đã qua đời và vị Sư Cô trẻ, người mà ngày xưa đã bắt quả tang tụi mình

chung qua hàng rào hái trái cây, bây giờ cũng đã vượt biên và đã lập một ngôi chùa nho nhỏ gần nơi em ở hiện tại. Chị nghĩ em và Sư Cô đã có nghiệp duyên gì từ trước. Tịnh Phương là Pháp danh do Sư Bà đặt cho em hồi em còn nhỏ và Sư Cô cũng có Pháp danh do Sư Bà đặt cũng bắt đầu bằng chữ "Tịnh".

Chị rất mong chị sẽ có mặt bên em trong ngày trọng đại, ngày em xuống tóc xuất gia.

Nãy giờ nói nhiều quá mà chị quên hỏi em, em hát và thu đĩa vào lúc nào vậy? Chị còn nhớ hồi trước em hát rất hay và như em nói thì có người quen có phòng thu âm khuyến khích em thu một đĩa để dành. Nhưng sao trong đĩa không có bài "Lòng Mẹ" và bài "Đêm Đông"? Chị mê nghe em hát hai bài đó. À chị hiểu rồi. Em không muốn khơi lại nỗi buồn xa xứ và nhút là không muốn ứa lệ khi nhắc đến tiếng "Mẹ" chớ gì. Đó, chị lại mâu thuẫn rồi, muốn quên đi những ý tưởng viển vong nhưng lại muốn nghe những bản nhạc cũ để khơi lại những kỷ niệm xa xưa để rồi những hình ảnh cũ chứa đầy những cảnh trái lòng lại vây chặt lấy tâm tư mình. Trong kinh Phật nói: "Quá khứ đã qua còn tương lai chưa tới".

Theo đó thì Đức Phật muốn dạy rằng chúng ta không nên nghĩ tưởng về quá khứ dù cho quá khứ đó là những ngày hạnh phúc vui vẻ hay những chuỗi dài đau khổ cũng làm cho cái tâm chúng ta trở thành bất an. Mà cũng đừng nghĩ tưởng về tương lai, vì khi nghĩ về tương lai, ai cũng tưởng tượng ra một tương lai thật đẹp, đến chừng sự việc xảy đến không đúng như ý mình, thường thường là như vậy, thì thất vọng và buồn bực hay tệ hơn nữa là cảm thấy đau khổ. Thôi chị ngưng ở đây vì chị nghĩ rằng em đã quyết định xuất gia tức là em phải thông hiểu Phật pháp nhiều hơn chị phải không ?

Cuối thư chị cầu chúc cho em đạt thành ý nguyện trên con đường em đã vạch ra và sắp bước vào.

Thương em nhiều,

Chị.

Diệu Ngọc

